

Ngày 30/09/2024	39,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	25.8%	21.9%	38.8%

Q3/24		
ROE	18.1%	+/- YoY ▲ 0.7%

Q3/24			
DT thuần	87.0	QoQ ▼ 9.00 ▼ 9.4%	YoY ▼ 1.70 ▼ 2.0%
	tỷ VNĐ		

9T 2024		
DT thuần	276	YoY ▲ 21.0 ▲ 8.4%
	tỷ VNĐ	

Q3/24			
LN gộp	31.7	QoQ ▼ 3.00 ▼ 8.6%	YoY ▲ 3.10 ▲ 10.9%
	tỷ VNĐ		

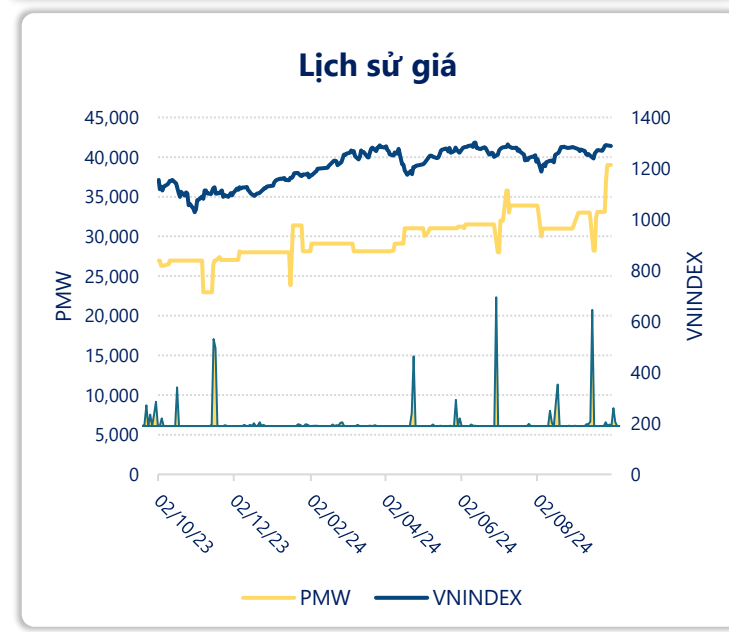
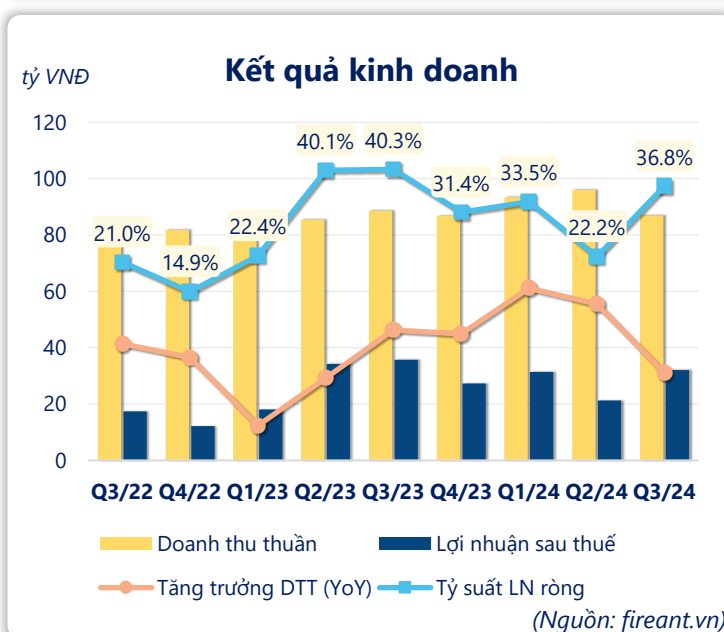
9T 2024		
LN gộp	98.3	YoY ▲ 16.4 ▲ 20.1%
	tỷ VNĐ	

Q3/24			
LN thuần	35.3	QoQ ▲ 11.5 ▲ 48.3%	YoY ▼ 2.40 ▼ 6.4%
	tỷ VNĐ		

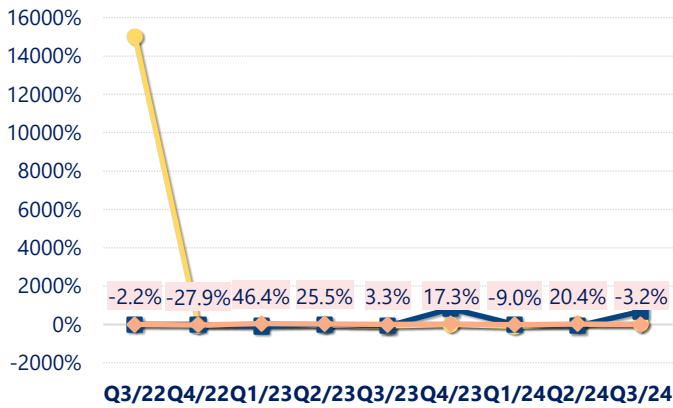
9T 2024		
LN thuần	92.5	YoY ▲ 1.20 ▲ 1.2%
	tỷ VNĐ	

Q3/24			
LN sau thuế	32.0	QoQ ▲ 10.7 ▲ 50.2%	YoY ▼ 3.70 ▼ 10.4%
	tỷ VNĐ		

9T 2024		
LN sau thuế	84.6	YoY ▼ 3.40 ▼ 3.8%
	tỷ VNĐ	



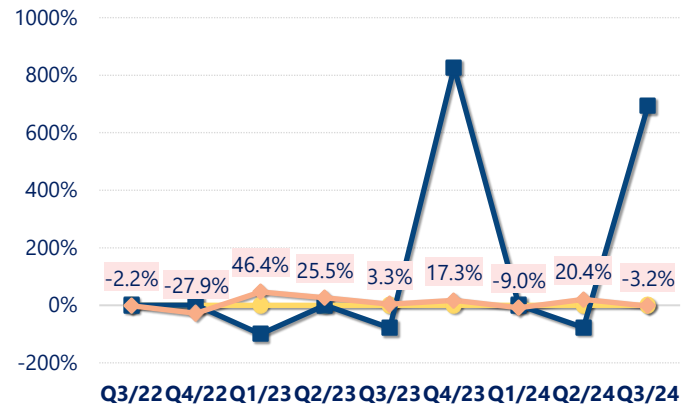
## Tăng trưởng lợi nhuận



— Tăng trưởng LN thuần (YoY) — Tăng trưởng EBIT (YoY)  
— Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

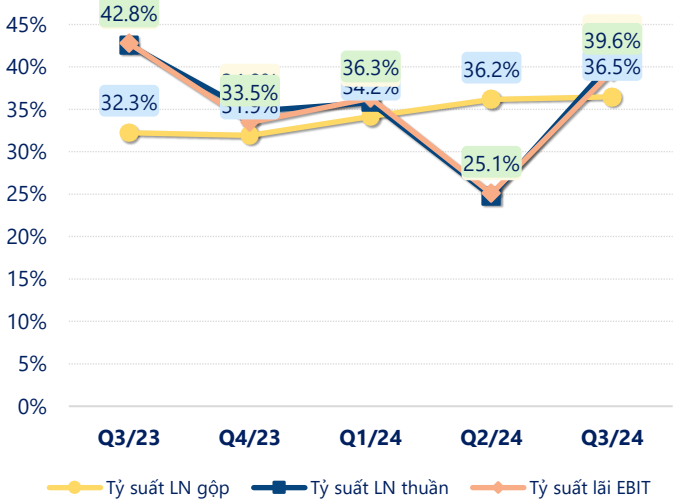
## Tăng trưởng chi phí



— Tăng trưởng CP lãi vay (YoY) — Tăng trưởng EBIT (YoY)  
— Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

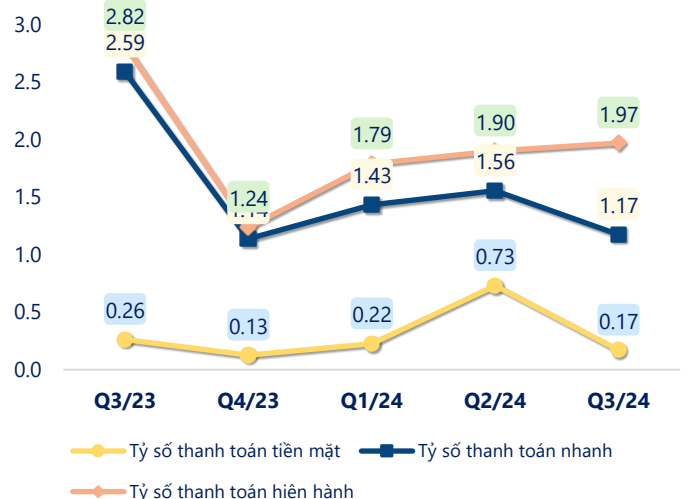
## Tỷ suất lợi nhuận



— Tỷ suất LN gộp — Tỷ suất LN thuần — Tỷ suất lãi EBIT

(Nguồn: fireant.vn)

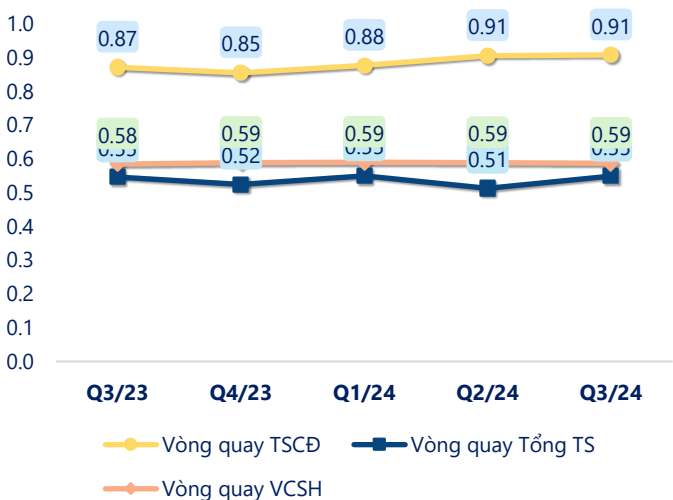
## Chỉ số thanh khoản



— Tỷ số thanh toán tiền mặt — Tỷ số thanh toán nhanh  
— Tỷ số thanh toán hiện hành

(Nguồn: fireant.vn)

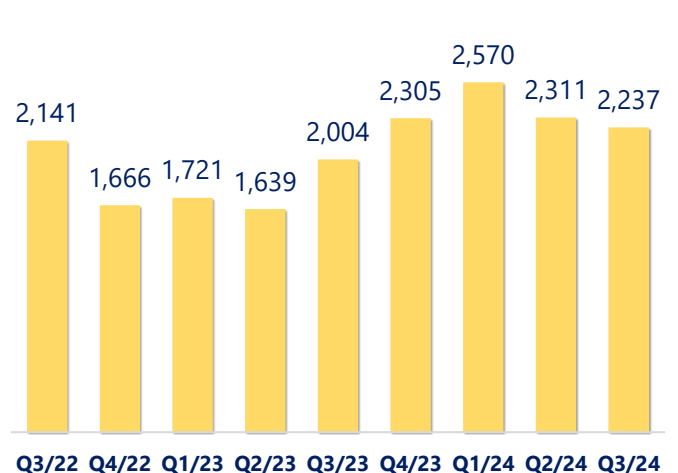
## Vòng quay tài sản



— Vòng quay TSCĐ — Vòng quay Tổng TS  
— Vòng quay VCSH

(Nguồn: fireant.vn)

## EPS



(Nguồn: fireant.vn)

## KẾT QUẢ KINH DOANH

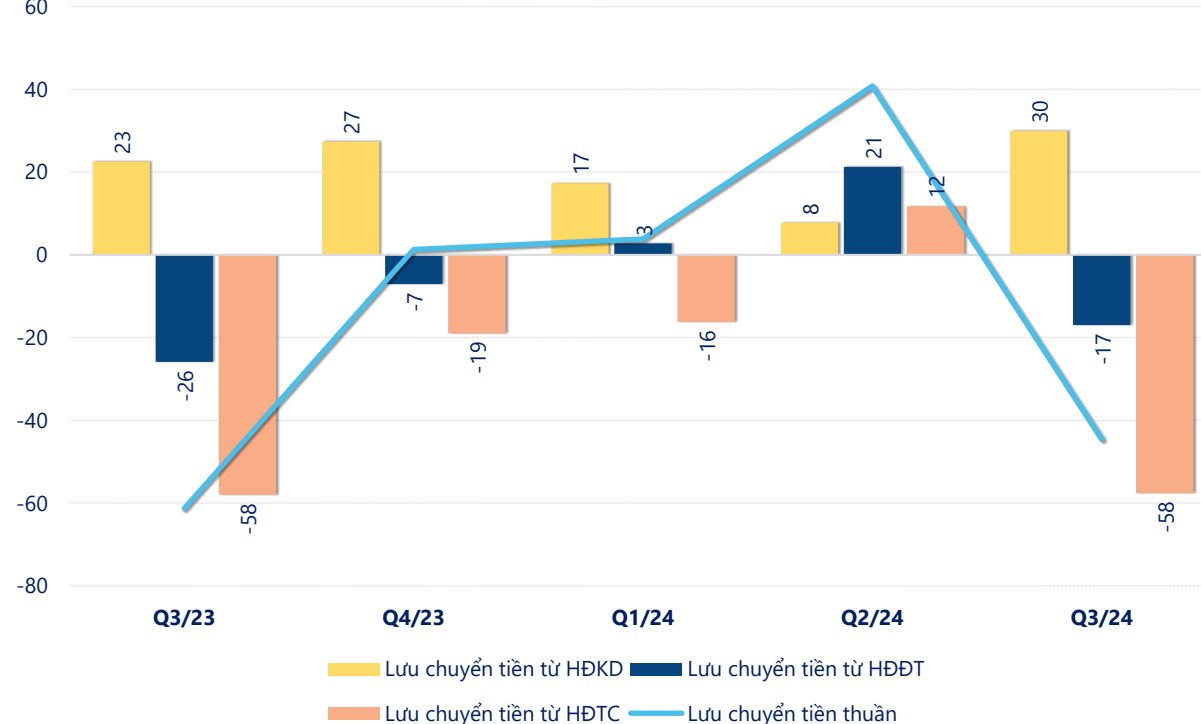
(tỷ VNĐ)

	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>87.0</b>	<b>88.7</b>	<b>-2.0%</b>	<b>276</b>	<b>255</b>	<b>8.4%</b>
Giá vốn hàng bán	55.2	60.1	-8.1%	178	173	2.9%
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>31.7</b>	<b>28.6</b>	<b>10.9%</b>	<b>98.3</b>	<b>81.9</b>	<b>20.1%</b>
Doanh thu HĐTC	15.9	17.8	-10.9%	27.7	36.5	-24.0%
Chi phí TC	0.46	0.23	102%	1.12	0.50	125%
<b>Chi phí lãi vay</b>	<b>0.46</b>	<b>0.23</b>	<b>102%</b>	<b>1.12</b>	<b>0.50</b>	<b>125%</b>
LN trong công ty LKLD	<b>0</b>	<b>0.00</b>		<b>0</b>	<b>0</b>	
Chi phí bán hàng	3.95	3.49	13.2%	11.0	9.05	21.6%
Chi phí QLDN	<b>7.87</b>	<b>4.98</b>	<b>58.1%</b>	<b>21.5</b>	<b>17.5</b>	<b>22.4%</b>
<b>LN thuần từ HĐKD</b>	<b>35.3</b>	<b>37.7</b>	<b>-6.4%</b>	<b>92.5</b>	<b>91.3</b>	<b>1.2%</b>
Lợi nhuận khác	<b>-1.36</b>	<b>-0.05</b>	<b>-2616%</b>	<b>-1.24</b>	<b>3.15</b>	<b>-139%</b>
<b>LN trước thuế</b>	<b>33.9</b>	<b>37.7</b>	<b>-10.0%</b>	<b>91.2</b>	<b>94.5</b>	<b>-3.4%</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>32.0</b>	<b>35.7</b>	<b>-10.4%</b>	<b>84.6</b>	<b>88.0</b>	<b>-3.8%</b>
<b>LNST của CĐ cty mẹ</b>	<b>32.0</b>	<b>35.7</b>	<b>-10.4%</b>	<b>84.6</b>	<b>88.0</b>	<b>-3.8%</b>

(Nguồn: fireant.vn)

## Lưu chuyển tiền

tỷ VNĐ



(Nguồn: fireant.vn)